

Mẫu 01_CBTT/SGDCKNN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 606/QĐ-SGDHN ngày 29/09/2016 của Tổng Giám đốc SGDCKHN về Quy chế Công bố thông tin tại SGDCKHN)

**CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ
THƯƠNG PHÚ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *65* /2017/CTP-DS

Quảng Trị, ngày *28*... tháng 07 năm 2017

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NHÀ NƯỚC, CỔ ĐÔNG LỚN

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Mã chứng khoán: CTP

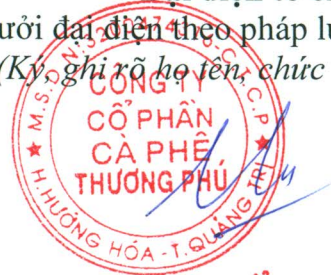
Ngày chốt danh sách sở hữu:

STT	Tên cá nhân/tổ chức (người đại diện)	Phân loại cổ đông		Số CMTND	Ngày cấp	Số lượng CP nắm giữ	Tỷ lệ CP nắm giữ (%)	Ghi chú
		Cổ đông nhà nước	Cổ đông lớn					
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>	<i>7</i>	<i>8</i>	<i>9</i>
1	Nguyễn Thị Thủy		X	012928856	02/02/2007	1.500.000	15	
2	Võ Văn Thắng		X	012928849	02/02/2007	590.000	5,9	
3	Võ Quang Thành		X	013353715	04/08/2011	480.000	4,8	

Đại diện tổ chức

Người đại diện theo pháp luật/Người CBTT

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Hữu Ai

Số: 66 / 2017 / CTP - CV

Quảng Trị, ngày 28 tháng 07 năm 2017

BẢNG CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

STT		Câu hỏi	Phần trả lời
1	Thông tin chung	Mã CK	CTP
2		Tỷ lệ sở hữu của cổ đông Nhà nước (%)	0%
3		Cơ cấu tổ chức quản lý: chọn 1 trong 2	
		(1): Theo điểm a khoản 1 Điều 134 Luật Doanh nghiệp 2014	X
		(2): Theo điểm b khoản 1 Điều 134 Luật Doanh nghiệp 2014	
4		Công ty có Ban kiểm toán nội bộ không? (Có/Không)	không
5		Số lượng người đại diện theo pháp luật của công ty?	1
6		Ngày ban hành Điều lệ công ty (bản mới nhất)	
7		Điều lệ đã sửa đổi theo Luật Doanh nghiệp 2014 (Có/Không)	Có
8		Ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên/Bất thường (nếu có)	10/3/2017
9		Ngày đăng tải tài liệu Đại hội đồng cổ đông	28/02/2017
10		Ngày công bố Nghị quyết và Biên bản Đại hội đồng cổ đông	11/3/2017
11		Công ty có bị khiếu kiện về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông không? (Có/Không)	Không
12		Số lần bị SGDCK nhắc nhở, lưu ý liên quan đến việc tổ chức và công bố thông tin về Đại hội đồng cổ đông?	1
13		Số lần bị Ủy ban Chứng khoán Nhà nước nhắc nhở, lưu ý liên quan đến việc tổ chức và công bố thông tin về Đại hội đồng cổ đông?	không
14	Số lượng Thành viên Hội đồng quản trị hiện nay?	5	
15	Số lượng thành viên Hội đồng quản trị độc lập?	0	



16		Tỷ lệ thành viên Hội đồng quản trị độc lập/Tổng số thành viên Hội đồng quản trị?	0%
17	Hội đồng quản trị	Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm Tổng giám đốc/Giám đốc không? (Có/Không)	Không
18		Số lượng cuộc họp Hội đồng quản trị trong 6 tháng đầu năm?	3
19		Công ty có thành lập các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị không? (Có/Không)	Không
20		Tên các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị	không
21		Công ty có Thành viên Hội đồng quản trị độc lập phụ trách vấn đề lương thưởng, nhân sự không? (Có/Không)	không
22	Ban kiểm soát	Số lượng kiểm soát viên/kiểm toán viên hiện nay?	3
23		Số lượng kiểm soát viên là kế toán viên/kiểm toán viên/Số lượng kiểm toán viên là kế toán? (liệt kê cụ thể đối với từng người)	0
24		Số lượng kiểm soát viên/kiểm toán viên là người liên quan của Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc/Tổng Giám đốc và người quản lý khác (liệt kê tên của kiểm soát viên/kiểm toán viên là người liên quan nếu có)	0
25		Số lượng kiểm soát viên/kiểm toán viên nắm giữ chức vụ quản lý?	0
26		Số lượng kiểm soát viên/kiểm toán viên là người trong bộ phận kế toán tài chính hay nhân viên công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán cho công ty trong vòng 3 năm trước đó	0
27		Số lượng cuộc họp Ban kiểm soát/Ban kiểm toán nội bộ trong năm	1
28	Vấn đề khác	Website công ty cung cấp đầy đủ thông tin cho cổ đông theo quy định? (Có/Không)	Có
29		Công ty trả cổ tức trong vòng 6 tháng từ ngày kết thúc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên (Có/Không)	Có
30		Công ty có bị Sở giao dịch chứng khoán hoặc Ủy ban chứng khoán Nhà nước nhắc nhở, lưu ý về giao dịch với các bên liên quan không? (Có/Không)	Không

Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Hữu Sĩ

Số: 64/2017/BCQT-CTP

Quảng Trị, ngày 27 tháng 07 năm 2017

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(6 tháng năm 2017)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên công ty niêm yết: Công ty cổ phần cà phê Thương Phú

Địa chỉ trụ sở chính: Km19, thôn Cọp, xã Hướng Phùng, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị, Việt Nam

Điện thoại: 0533.782.789

Fax: 0533.782.789

Vốn điều lệ: 100.000.000.000 đồng

Mã chứng khoán: CTP

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về cuộc họp và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	25/2017/ NQ- ĐHĐCĐ	10/03/2017	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua báo cáo kết quả Hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017.- Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT trong năm 2016 và phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2017.- Thông qua báo cáo hoạt động của BKS năm 2016 và kế hoạch hoạt động của BKS trong năm 2017.- Thông qua báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC.- Thông qua ủy quyền HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC và soát xét bán niên.- Thông qua phương án phân chia lợi nhuận năm 2016.- Thông qua phương án trả cổ tức bằng

			tiên và bằng cổ phiếu. - Thông qua việc chi trả thù lao cho HĐQT, BKS và kế hoạch chi trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2017. - Thông qua phương án thay đổi tên Công ty thành Công ty cổ phần cà phê Thương Phú.
--	--	--	---

II. Hội đồng quản trị 6 tháng đầu năm 2017

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự	Lý do không tham dự
1	Võ Quang Thành	Chủ tịch HĐQT	Miễn nhiệm ngày 29/06/2017	2/2	100%	
2	Võ Văn Thắng	Chủ tịch HĐQT	Bổ nhiệm ngày 29/06/2017	1/1	100%	
3	Nguyễn Bá Nam	Thành viên HĐQT	Bổ nhiệm ngày 19/01/2016	2/2	100%	
4	Nguyễn Xuân Thủy	Thành viên HĐQT	Bổ nhiệm ngày 19/01/2016	2/2	100%	
5	Hồ Văn Tiến	Thành viên HĐQT	Bổ nhiệm ngày 19/01/2016	2/2	100%	
6	Nguyễn Thị Thủy	Thành viên HĐQT	Bổ nhiệm ngày 19/01/2016	2/2	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- Thường xuyên giám sát việc tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh. Yêu cầu Ban Giám đốc báo cáo thường xuyên kết quả thực hiện theo từng kỳ sản xuất. Đề ra giải pháp kịp thời nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Hàng tháng tổ chức họp giao ban toàn Công ty với thành phần bao gồm: Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc, Trưởng các phòng ban. Để đánh giá mức độ thực hiện nhiệm vụ SXKD, kết quả thực hiện; Đề ra kế hoạch chi tiết cho các đơn vị trong tháng

H. S. D. N.
 H. H. C.

tới; Giải quyết các vấn đề còn tồn tại trong quá trình SXKD của Công ty.

- Thường xuyên nhắc nhở đơn đốc Ban Giám đốc thực hiện báo cáo và công bố thông tin cho đúng với các quy định của Pháp luật hiện hành.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT: Hội đồng quản trị không thành lập các tiểu ban trực thuộc.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị 6 tháng đầu năm 2017:

STT	Số nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	46/2017/NQ-HĐQT	19/06/2017	Nghị quyết HĐQT thông qua việc góp vốn thành lập Công ty cổ phần cà phê Avina
2	48/2017/NQ-HĐQT	29/06/2017	Nghị quyết HĐQT thông qua thay đổi Chủ tịch HĐQT.
3	55/2017/NQ-HĐQT	03/07/2017	Nghị quyết HĐQT về việc thay đổi hình thức trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2016

III. Ban kiểm soát 6 tháng năm 2017

1. Thông tin thành viên Ban kiểm soát

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự	Lý do không tham dự
1	Trần Ngọc Lan	Trưởng Ban kiểm soát	Bổ nhiệm ngày 19/01/2016	1/1	100%	
2	Võ Văn Long	Thành viên Ban kiểm soát	Bổ nhiệm ngày 19/01/2016	1/1	100%	
3	Võ Ngọc Bằng	Thành viên Ban kiểm soát	Bổ nhiệm ngày 19/01/2016	1/1	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động và tình hình tài chính của Công ty để kịp thời có những kiến nghị phù hợp.

- Kiểm tra giám sát việc quản lý điều hành Công ty thông qua giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị và quy chế nội bộ Công ty của HĐQT và Ban Giám đốc.

- Xem xét tính phù hợp của các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong công tác quản lý, kiểm soát thủ tục, trình tự ban hành các văn bản của Công ty phù hợp với quy trình.

- Thẩm định các báo cáo về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty. Kết hợp với Công ty kiểm toán thẩm định kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tham gia công tác kiểm kê định kỳ để thẩm định tình hình vốn và nguồn vốn của Công ty.

- Tham gia và đóng góp các ý kiến trong các cuộc họp của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.

3. Phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác.

- Tăng cường sự phối hợp, trao đổi và thảo luận giữa HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác.;

- Toàn bộ tài liệu họp của HĐQT đều được gửi BKS để nghiên cứu và đưa ra ý kiến đóng góp kịp thời.

- Các biên bản họp của HĐQT và biên bản họp giao ban của Công ty đều được gửi Ban kiểm soát để cập nhật kịp thời và đưa ra ý kiến đóng góp

4. Hoạt động khác của BKS:

- Tham gia, phối hợp với các phòng ban phổ biến các quy định mới của pháp luật như phổ biến quy định mới của pháp luật, phổ biến các quy định mới về hạch toán kế toán và lập báo cáo tài chính...

- Tham gia cùng các bộ phận chuyên môn nghiên cứu, chỉnh sửa các quy chế nội bộ Công ty cho phù hợp.

IV. Đào tạo về quản trị Công ty.

Cử đại diện tham gia các khóa đào tạo, phổ biến các quy định mới của pháp luật về lĩnh vực chứng khoán.

V. Danh sách người có liên quan của Công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 luật chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty.

1. Danh sách người có liên quan của Công ty: *(Danh sách gửi kèm)*

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty, hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với Công ty con do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không có.

11/000/121

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác: Không có.

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: (Danh sách gửi kèm)
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty niêm yết: Không có

VII. Các vấn đề cần lưu ký khác: Không có

Nơi nhận:

- Như K/g;
- Lưu VT



Võ Văn Thắng

(Phụ lục 1)

DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TY

Stt	Tên cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Công ty	Số CMND, nơi cấp, ngày cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Võ Quang Thành		Chủ tịch HĐQT				29/06/2017	
2	Võ Văn Thắng		Chủ tịch HĐQT			29/06/2017		
3	Nguyễn Thị Thủy		Thành viên HĐQT			19/01/2016		
4	Nguyễn Bá Nam		Thành viên HĐQT			19/01/2016		
5	Hồ Văn Tiến		Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng			19//01/2016		
6	Nguyễn Xuân Thủy		Thành viên HĐQT			19/01/2016		
7	Nguyễn Hữu Ái		Tổng Giám đốc			01/2016		
8	Nguyễn Phương Nam		Phó Tổng Giám đốc					
9	Trần Ngọc Lan		Trưởng			19/01/2016		

			BKS					
10	Võ Ngọc Bằng		Thành viên BKS			19/01/2016		
11	Võ Văn Long		Thành viên BKS			19/01/2016		

(Phục lục 2)

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI NỘI BỘ

Stt	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Công ty	Số CMND, nơi cấp, ngày cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phần sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
1	Võ Quang Thành		Chủ tịch HĐQT			480.000	4,8%	
1.1	Võ Văn Hiến		Bố đẻ			5.000	0,05	
1.2	Chu Thị Lai (Đã mất)		Mẹ đẻ			-	-	
1.3	Trần Thị Thư		Vợ			10.000	0,1	
1.4	Võ Văn Thắng		Anh Trai			590.000	5,9	
1.5	Võ Thị Liên		Chị gái			5.000	0,05	
1.6	Võ Thị Nụ		Chị gái			1.000	0,1	
1.7	Võ Mai Anh (Còn nhỏ)		Con			-	-	
1.8	Võ Hải An (Còn nhỏ)		Con			-	-	
2	Nguyễn Thị		Thành			1.500.000	15%	

	Thủy		viên HDQT					
2.1	Nguyễn Hữu Ái		Bố			50.000	0,5	
2.2	Ngô Thị Thu		Mẹ đẻ			5.800	0,058	
2.3	Võ Văn Thắng		Chồng			590.000	5,9	
2.4	Nguyễn Hồng Hải		Em trai			5.000	0,05	
2.5	Nguyễn Hồng Hà		Em trai			5.000	0,05	
2.6	Nguyễn Thị Yên		Em gái			0	0	
2.7	Võ Nguyễn Ngọc Linh (Còn nhỏ)		Con			0	0	
2.8	Võ Nguyễn Khánh Linh (Còn nhỏ)		Con			0	0	
2.9	Võ Hồng Phúc (Còn nhỏ)		Con			0	0	
2.10	Công ty cổ phần Nasan		Chủ tịch HDQT			0	0	

3	Nguyễn Bá Nam		Thành viên HĐQT			200.000	2	
3.1	Nguyễn Bá Sáng		Bố			0	0	
3.2	Danh Thị Thìn		Mẹ			0	0	
3.3	Phi Thị Lan Hương		Vợ			0	0	
3.4	Nguyễn Bá Thịnh		Anh Trai			0	0	
3.5	Nguyễn Bá Quảng		Anh Trai			0	0	
3.6	Nguyễn Bá Cường		Anh trai			0	0	
3.7	Nguyễn Bá Định		Anh trai			0	0	
3.8	Nguyễn Bá Vinh		Em gái			0	0	
3.9	Nguyễn Thị Phương Nga (Còn nhỏ)		Con			0	0	
3.10	Nguyễn Bá Việt Anh		Con			0	0	
3.11	Công ty cổ		Kế toán			0	0	

	phần Nasan		trưởng					
4	Hồ Văn Tiến		Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng			200.000	2	
4.1	Hồ Văn Vĩ		Bố			3.000	0,03	
4.2	Võ Thị Chiên		Mẹ			0	0	
4.3	Hồ Thị Hạnh		Vợ			0	0	
4.4	Hồ Thị Yến		Chị gái			0	0	
4.5	Hồ Thị Thùy		Em gái			0	0	
4.6	Hồ Văn Nam		Em trai			0	0	
5	Nguyễn Xuân Thủy		Thành viên HĐQT			50.000	0,5	
5.1	Nguyễn Huân (Đã mất)		Bố	-	-	0	0	
5.2	Ngô Thị Ngãi		Mẹ			0	0	
5.3	Nguyễn Thị		Vợ			0	0	

	Thanh Huyền							
5.4	Nguyễn Huyền Nhi (Còn nhỏ)		Con			0	0	
5.5	Nguyễn Như Hân (Còn nhỏ)		Con			0	0	
5.6	Nguyễn Đặng Quang (Còn nhỏ)		Con			0	0	
6	Nguyễn Hữu Ái		Tổng Giám đốc			50.000	0,5	
6.1	Nguyễn Văn Khoa (Đã mất)		Bố			0	0	
6.2	Vũ Thị Chắt (Đã mất)		Mẹ			0	0	
6.3	Ngô Thị Thu		Vợ			5.800	0,058	
6.4	Nguyễn Thị Thủy		Con gái			1.500.000	15%	
6.5	Nguyễn Hồng Hải		Con			5.000	0,05	
6.6	Nguyễn Hồng Hà		Con			5.000	0,05	

6.7	Nguyễn Thị Yên		Con			0	0	
7	Nguyễn Phương Nam		Phó Tổng Giám đốc			10.000	0,1	
7.1	Nguyễn Phương Hồng		Bố			0	0	
7.2	Phan Thị Hiên		Mẹ			0	0	
7.3	Nguyễn Thị Thùy		Vợ			0	0	
7.4	Nguyễn Phú An (Còn nhỏ)		Con			0	0	
7.5	Nguyễn Thị Hương		Chị gái			400	0,004	
8	Trần Ngọc Lan		Trưởng BKS			10.000	0,1	
8.1	Trần Văn Cẩm		Bố			0	0	
8.2	Phạm Thị Diên		Mẹ			0	0	
8.3	Nguyễn Huy Sỹ		Chồng			0	0	

8.4	Nguyễn Huy Dương (Còn nhỏ)		Con			0	0	
9	Võ Văn Long		Thành viên BKS			5.000	0,05	
9.1	Võ Văn Thi		Bố			0	0	
9.2	Nguyễn Thị Vinh		Mẹ			0	0	
9.3	Võ Thị Thủy Tiên		Em gái			0	0	
9.4	Võ Thị Hằng		Em gái			0	0	
10	Võ Ngọc Bàng		Thành viên BKS			10.000	0,1	
10.1	Võ Ngọc Liễu		Bố			0	0	
10.2	Võ Thị Liên		Mẹ			5.000	0,05	
10.3	Võ Thị Phượng		Em gái			500	0,005	
10.4	Võ Minh Phương		Em trai			0	0	
11	Võ Văn Thắng		Chủ tịch HĐQT			590.000	5,9	
11.1	Võ Văn Hiên		Bố đẻ			5.000	0,05	

11.2	Chu Thị Lai (Đã mất)		Mẹ đẻ			-	-	
11.3	Nguyễn Thị Thủy		Vợ			1.500.000	15%	
11.4	Võ Quang Thành		Em trai			480.000	4,8%	
11.5	Võ Thị Liên		Chị gái			5.000	0,05	
11.6	Võ Thị Nụ		Em gái			1.000	0,1	